

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LỤC NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTYT-TCHC

Lục Nam, ngày tháng năm 2023

V/v đề nghị cung cấp báo giá dịch vụ
vệ sinh công nghiệp

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vệ sinh công nghiệp

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ kế hoạch và yêu cầu thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Trung tâm Y tế huyện Lục Nam;

Trung tâm Y tế huyện Lục Nam có nhu cầu thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp theo yêu cầu chi tiết như sau:

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2023-2025 của Trung tâm Y tế huyện Lục Nam	Chi tiết theo phụ lục đính kèm	Tháng	24

PHỤ LỤC: CHI TIẾT YÊU CẦU CỦA DỊCH VỤ

Dịch vụ vệ sinh trọn gói tại Trung tâm Y tế huyện Lục Nam bao gồm: nhân viên làm sạch, thiết bị và dụng cụ làm sạch, bảo hộ, an toàn lao động, bảo hiểm cho công nhân, hóa chất làm sạch và bảo dưỡng, chi phí quản lý...

1. NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỦA DỊCH VỤ

a. Số lượng nhân sự

- Số nhân công thực hiện trực tiếp: 08 người (trong đó có 07 nhân công lao động và 01 giám sát).

- Chi tiết nhân sự như sau:

STT	Vị trí	ĐVT	Số lượng nhân viên vệ sinh	Thời gian làm việc	Diện tích (m ²)
1	Nhà 3 tầng (Nhà A)	người			
	+ Tầng 1: Khoa Khám bệnh; khoa Liên chuyên khoa	người	1	8 giờ/ngày/ người	1.000
	+ Tầng 2: Khoa XN	người	1	8 giờ/ngày/ người	1.000
	+ Tầng 3: (Ban GD; Phòng TCHC; KHNV)				
2	Tòa nhà 2 tầng (Khoa nhi)	người	1	8 giờ/ngày/ người	1.200
	Tòa nhà 2 tầng (Khoa Nhi; Dược)			8 giờ/ngày/ người	
3	Nhà cấp 4: Khám Huyết áp, tiểu đường			8 giờ/ngày/ người	
4	Tòa nhà 2 tầng khoa Nội	người	1	8 giờ/ngày/ người	1.300
5	Tòa 01 tầng: Khoa TN				

STT	Vị trí	ĐVT	Số lượng nhân viên vệ sinh	Thời gian làm việc	Diện tích (m ²)
6	Nhà 3 tầng				
	Tầng 1: Ngoại; Hồi sức cấp cứu	người	1	8 giờ/ngày/ người	700
	Tầng 2: Khoa Sản	người	1	8 giờ/ngày/ người	700
7	Nhà 01 tầng: Khoa Chuẩn đoán Hình ảnh				
8	Tầng 1: Khoa Đông Y; Ngoại cảnh, nhà đại thể và các khu vực còn lại	người	1	8 giờ/ngày/ người	2.000
9	Giám sát	người	1	8 giờ/ngày/ người	
	Tổng số	Người	8		7.900

b. Thời gian làm việc

+ Thời gian làm việc hàng ngày: 30 ngày/tháng (đảm bảo mỗi công nhân làm việc đủ 8h/ngày, 26 ngày/tháng).

+ Sáng từ 06h đến 11h (làm từ 6h đến 9h, nghỉ giữa ca từ 9h đến 9h30 và làm tiếp từ 9h30 đến 11h).

+ Chiều từ 13h30 đến 17h (làm từ 13h30 đến 15h30, nghỉ giữa ca từ 15h30 đến 16h và làm tiếp từ 16h đến 17h).

+ Giờ làm việc có thể linh động theo giờ làm việc mùa đông và mùa hè của bệnh viện.

+ Số lượng nhân công lao động: Từ thứ 2 đến 6 làm 100% số lượng nhân công. Riêng thứ 7 và chủ nhật làm 50% số lượng nhân công.

* Lưu ý: Thời gian có thể linh hoạt tùy theo yêu cầu của từng công việc cụ thể và theo sự phân công trực tiếp của Giám sát.

c. Nội dung công việc chi tiết:

Làm sạch trọn gói theo quy trình các khu vực sau:

- Khu vực sảnh, hành lang công cộng.
- Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa.
- Làm sạch cầu thang bộ các tòa nhà.
- Làm sạch khu vệ sinh trong và ngoài các tòa nhà.
- Khu vực bên trong các phòng chức năng.
- Khu vực bên trong các phòng chuyên môn.
- Khu vực bên trong các buồng bệnh.
- Khu vực các khoa phẫu thuật, hồi sức cấp cứu...

Nội dung công việc cụ thể:

Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Ghi chú
1.KHU VỰC SẢNH, HÀNH LANG CÔNG CỘNG				
a. Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa				
- Quét mạng nhện			X	
- Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ.			X	
- Lau ghế chờ trong phòng và ngoài hành lang.	X			
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có).	X			
- Lau kính hành lang		X		
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ			X	
- Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tác đèn.	X			
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Lau lan can hành lang.	X			
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Vận chuyển rác tới nơi quy định.	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			

Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Ghi chú
b. Làm sạch cầu thang bộ				
- Quét mạng nhện			X	
- Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện.		X		
- Làm sạch các vách tường, bậc, lan can cầu thang: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có).	X			
- Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn.	X			
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang		X		
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Thu gom rác thải	X			
- Vận chuyển rác thải	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.				
c. Khu nhà vệ sinh				
- Quét mạng nhện		X		
- Lau tường ốp	X			
- Làm sạch các bồn rửa tay, bồn cầu	X			
- Lau hệ thống đèn và các thiết bị vệ sinh: Lavabô, bệ.	X			
- Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ.	X			
- Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X			
- Thường xuyên kiểm tra dội nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh.	X			
- Vận chuyển rác tới nơi quy định	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			

Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Ghi chú
2. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG: (Khu hành chính, phòng trưởng khoa, phòng điều dưỡng trưởng, phòng họp, phòng đợi, và các phòng chức năng khác)				
- Quét mạng nhện		X		
- Lau hệ thống đèn chiếu sáng, quạt.			X	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có).	X			
- Làm sạch bồn rửa tay.	X			
- Làm sạch nhà vệ sinh	X			
- Lau hệ thống kính hành lang	X			
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X			
- Làm sạch bảng công tác đèn ...		X		
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Lau lan can hành lang.	X			
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định.	X			
- Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	X			
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			
3. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN: như phòng khám, phòng hồi sức cấp cứu, X.quang, răng miệng...				
- Quét mạng nhện			X	
- Lau đèn chiếu sáng.			X	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết , vết keo dán giấy thông báo....(nếu có).	X			
- Lau tủ đầu giường, tủ cá nhân cho người bệnh				
- Làm sạch thành giường, rập giường bệnh, bàn con trong buồng bệnh				
- Làm sạch bồn rửa tay.	X			

Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Ghi chú
- Làm sạch nhà vệ sinh	X			
- Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m		X		
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ			X	
- Làm sạch bảng công tắc đèn		X		
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Lau lan can hành lang.	X			
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định.	X			
- Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	X			
- Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			
4. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC BUỒNG BỆNH:				
- Quét mạng nhện			X	
- Lau đèn chiếu sáng, quạt.			X	
- Làm sạch bồn rửa tay.	X			
- Làm sạch nhà vệ sinh	X			
- Làm sạch giường bệnh nhân	X			
- Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	X			
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X			
- Làm sạch bảng công tắc đèn		X		
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định.	X			
- Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch.	X			
5. KHU VỰC BÊN NGOÀI CÁC KHOA PHẪU THUẬT, HSCC.....				

Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Ghi chú
- Quét mạng nhện			X	
- Lau hệ thống đèn chiếu sáng, quạt.			X	
- Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo....(nếu có).	X			
- Lau kính hành lang thấp dưới 03m		X		
- Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X			
- Làm sạch bảng công tắc đèn		X		
- Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà.	X			
- Lau lan can hành lang.	X			
- Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt.	X			
- Lau sàn bằng cây lau khô.	X			
- Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X			
- thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định.	X			
- Luôn luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn.	X			
6. KHU VỰC NGOẠI CẢNH:				
- Quét khu vực lối đi chung xung quanh các toà nhà	X			
- Vệ sinh khu vực bảo vệ	X			
- Vệ sinh bồn cây cảnh		X		
- Vệ sinh thùng rác	X			
- Thường xuyên khơi thông cống rãnh hoặc khi trời mưa.			X	
- Thu gom rác thải	X			
- Vận chuyển rác đến nơi qui định	X			
- Tổng vệ sinh chung		X		

d. Chất lượng đầu ra của dịch vụ

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
1. Sảnh ra vào, sảnh chờ, hành lang, cầu nối các tòa nhà	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
1.4. Kính/Cửa sổ	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.5. Thiết bị/Nội thất	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.7. Lan can	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
2. Nhà vệ sinh	
2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
2.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	Không có bụi, bùn đất và vết bẩn
2.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
2.4. Bảng kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn
2.5. Gương	Không có bụi và vết bẩn
2.6. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
2.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
2.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước
2.9. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.10. Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
2.11. Thiết bị xả nước	<ul style="list-style-type: none"> - Cần gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi.
2.12. Phòng tắm: 2.12.1. Thiết bị vòi tắm 2.12.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước 2.12.3. Tường phòng tắm	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước
2.13. Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
2.14. Nơi treo giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
2.15. Thùng rác	<ul style="list-style-type: none"> - Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được thay túi rác hàng ngày. - Bên ngoài thùng rác được cọ rửa thường xuyên.
3. Thang máy	
3.1. Sàn/Tường/Cửa	<ul style="list-style-type: none"> - Sàn không có bụi - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn
3.2. Góc thang và đèn	Không có bụi
3.3. Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn
4. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật	
4.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
4.2. Sàn	<ul style="list-style-type: none"> - Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu... - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
4.3. Tường/Vách ngăn/Trần nhà	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện - Khung của vách ngăn dựng lên không có

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
	bụi và vết bẩn
4.4. Kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn
4.5. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
4.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
4.7. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Không có bụi và vết bẩn
5.8. Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được rửa thường xuyên. - Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn.
5. Trần nhà	
5.1. Thiết bị chiếu sáng	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.2. Lỗ thông hơi	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.3. Tấm trần/quạt trần	Không có bụi, mạng nhện
5.4. Ống dẫn	Không có bụi
6. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẫu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn - Định kỳ tỉa bớt cành cây.
7. Mặt tiền bên ngoài	
7.1. Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được
7.2. Bề mặt kính	- Không có chất bẩn không làm sạch được
8. Mái nhà	
8.1. Bề mặt mái nhà	Không có cát, rác, mảnh vụn
8.2. Lối thoát nước mưa	Không có cát, rác, mảnh vụn
8.3. Rãnh nước	Không có cát, rác, mảnh vụn
9. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân	Không có cát, rác, mảnh vụn
10. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác - Không có lá và cành khô
11. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác
12. Khu vực tập kết rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
13. Thùng rác công cộng.	<ul style="list-style-type: none"> - Không có mùi hôi - Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá ½ thùng. - Không có vết bẩn ngoài thùng

Hồ sơ báo giá đề nghị gửi về một trong các địa chỉ như sau:

- Địa chỉ hộp thư điện tử: **ttyt_lucnam@bacgiang.gov.vn**

- Địa chỉ nhận bản gốc báo giá: Phòng Tổ chức hành chính - Trung tâm Y tế huyện Lục Nam – Địa chỉ: Thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Mọi chi tiết liên hệ ông **Nguyễn Bá Năm - Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Số ĐT: 0974.170.467**

- Thời gian nhận báo giá: Đề nghị các đơn vị quan tâm gửi báo giá đến Trung tâm trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đăng tải công khai thông tin cung cấp báo giá trên Cổng thông tin của đơn vị./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng DS & TT(Đăng Website);
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Vũ Trí Quý

